

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2022/HS-PT

Ngày: 09 - 9 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Đức Hiệp

*Các Thẩm phán:*

Ông Tô Văn Thịnh

Bà Bùi Thị Thảo

**- Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:**  
Bà Bùi Thị Thu- Kiểm sát viên.

Ngày 9 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 53/2022/TLPT - HS ngày 05 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Duy Q do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2022/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

***Bị cáo có kháng cáo:***

**Nguyễn Duy Q**, sinh năm 1983 tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Xóm 3, xã M, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy B và bà Trịnh Thị B; có vợ và 03 con; tiền án, tiền sự: không.

**Nhân thân:**

- Bản án số 03/2005/HSST ngày 26/4/2005 Tòa án nhân dân huyện Y xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, phạt bổ sung 2.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”;

- Bản án số 02/2006/HSST ngày 30/3/2006 Tòa án nhân dân huyện Y xử phạt 06 tháng tù và phạt bổ sung 3.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp với hình phạt 06 tháng tù của Bản án số 03/2005/HSST ngày 26/4/2005 phải chấp hành 12 tháng tù;

- Bản án số 46/2008/HSST ngày 06/5/2008 Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 12 tháng tù và phạt bổ sung 4.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.

- Bản án số 22/2014/HSST ngày 12/03/2014 Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 08 tháng tù, phạt bổ sung 3.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05 ngày 06/6/2003 của Công an xã Mai Sơn, huyện Y xử phạt cảnh cáo về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”

- Ngày 10/02/2004 Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình xử phạt 500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” có mặt tại phiên tòa.

- Trong vụ án có các bị cáo Đỗ Tiến T2, Trần Quốc T1, Vương Thành T4 có đơn kháng cáo nhưng đã rút đơn kháng cáo trước khi mở phiên tòa phúc thẩm, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình đã ra Quyết định đình chỉ xét xử với các bị cáo Đỗ Tiến T2, Trần Quốc T1, Vương Thành T4. Các bị cáo này không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

Ngoài ra trong vụ án còn có 02 bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quốc T1; Đỗ Tiến T2; Nguyễn Văn T3; Vương Thành T4 là bạn xã hội đều quen biết nhau từ trước.

Tối ngày 06/9/2021 Đỗ Tiến T2, Vương Thành T4 cùng ăn cơm, uống rượu tại nhà Trần Quốc T1. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, sau khi ăn uống xong T2 và T4 thống nhất bảo T1 gọi thêm mấy người đến đánh bạc tại nhà T1: T1 đồng ý T1 sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, lắp sim số thuê bao 0386357868 gọi đến số thuê bao 0983463589 rủ Nguyễn Văn T3 đến nhà Tuấn đánh bạc T3 đồng ý. Sau khi nghe điện thoại của T1, T3 sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y85A lắp sim số thuê bao 0983463589 gọi đến số thuê bao 0947916135 rủ Phạm Văn T5 là bạn xã hội quan hệ với nhau đến nhà T3 cùng đi đánh bạc, T5 đồng ý. Lúc này T5 đang đi cùng Nguyễn Duy Q nên rủ Q đi đánh bạc cùng, Q đồng ý. T5 và Q về nhà T3 sau đó ba người đến nhà T1.

Trong lúc đợi Nguyễn Văn T3 đến đánh bạc T1, T2, T4 thống nhất không ăn tiền của nhau, quá trình đánh bạc nếu cả 03 thua hết tiền thì sẽ chuyển khoản cho người thắng bạc để lấy tiền mặt tiếp tục đánh bạc và đánh xong chia đều tiền thắng hoặc thua bạc. Sau đó, T4 về nhà có việc, T1 vào ứng dụng chuyển tiền của ngân hàng thương mại sở phần Quân đội cài đặt tại điện thoại di động của mình chuyển từ số tài khoản 0390156788888 của T1 đến số tài khoản 0680100868888 của T2 số tiền 20.000.000 đồng, trong đó T1 trả nợ cho T2 10.000.000 đồng và nhờ T2 rút 10.000.000 đồng để lấy tiền mặt đánh bạc. T2 ra cây ATM rút số tiền 20.000.000 đồng về đưa cho T1 10.000.000 đồng rồi Tuấn đi đến cửa hàng tạp hóa của chị Vũ Thị H, tổ 4 phường T, thành phố T mua 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân với giá 5.000 đồng mang về nhà để chuẩn bị đánh bạc.

Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày T3, T5, Q đến nhà T1 rồi cùng T1, T2 thống nhất đánh bạc với hình thức đánh ba cây được thua bằng tiền, mức đặt tiền thấp nhất là 100.000 đồng, cao nhất 500.000 đồng và mỗi người chơi phải có ít nhất 10.000.000 đồng. Khi ngồi xuống đánh ba cây tại nền nhà gian phòng bếp, T1, T2, T3, T5 và Q mỗi người đều để trước mặt vị trí ngồi của mình 10.000.000

đồng và sử dụng 36 quân bài tu lơ khơ bắt đầu đánh ba cây. Quá trình đánh ba cây, T1 và T2 không ăn tiền của nhau. T3, T5 và Q cũng không ăn tiền của nhau. Cả năm người đánh ba cây đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì Trung đến và ngồi xuống để 4.000.000 đồng trước mặt vị trí ngồi tham gia đánh ba cây với T1, T2, T3, T5, Q với mức độ thắng thua không thay đổi và T1, T2, T4 không ăn tiền của nhau. T3, T5 và Q cũng không ăn tiền của nhau. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày T1, T2 T4 đánh thua hết số tiền bỏ ra từ đầu thì T2 bảo T1 chuyển khoản để lấy tiền mặt chia nhau tiếp tục đánh ba cây. Thấy T3 thắng bạc, T1 thống nhất với T3 để T1 chuyển khoản cho T3 20.000.000 đồng đổi lấy tiền mặt, T3 đồng ý và cho T1 số tài khoản của mình. T1 vào ứng dụng chuyển tiền từ số tài khoản 0390156788888 của T1 đến số tài khoản 483100006003603 của T3 02 lần với tổng số tiền 20.000.000 đồng. T2 cầm tiền chia cho T1, T4 tiếp tục sử dụng đánh ba cây. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, T1, T2, T4 bị thua 10.200.000 đồng trong tổng số tiền mặt 20.000.000 đồng sử dụng chung thì không đánh nữa, số tiền 9.800.000 đồng còn lại T1, T2, T4 thống nhất chia cho T1 và T2 mỗi người 3.300.000 đồng, T 3.200.000 đồng, T3, T5, Q về nhà T3 kiểm tra tiền thắng bạc xác định T3 thắng 10.000.000 đồng, T5 thắng 12.000.000 đồng và Q thắng 12.200.000 đồng.

Ngày 20/9/2021 Nguyễn Văn T3 đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp tự thú: Đỗ Tiến T2 và Vương Thành T4 ra đầu thú về hành vi đánh bạc ngày 06/9/2021 nêu trên.

Ngày 22/9/2021 Nguyễn Văn T3 giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y85A, màu đen lắp 01 sim số thuê bao 0983463589; ngày 24/9/2021, Trần Quốc T1 giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, mặt trước màu trắng, mặt sau màu vàng lắp 01 sim thuê bao 0386357868; ngày 27/9/2021 Phạm Văn T5 giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, lắp 01 sim số thuê bao 0947916135.

Ngày 12/10/2021 Trần Quốc T1 giao nộp 36 quân bài tú lơ khơ sử dụng đánh bạc ngày 06/9/2021. Đồng thời, Trần Quốc T1, Đỗ Tiến T2 và Vương Thành T4 giao nộp tiền sử dụng đánh bạc còn lại, trong đó T1 và T2 mỗi người giao nộp 3.300.000 đồng, T4 giao nộp 3.200.000 đồng. Nguyễn Văn T3, Phạm Văn T4 và Nguyễn Duy Q chưa giao nộp số tiền sử dụng đánh bạc và thắng bạc.

Quá trình điều tra xác định tổng số tiền sử dụng đánh bạc trái phép là 74.000.000 đồng, trong đó Nguyễn Văn T3 sử dụng 10.000.000 đồng; Phạm Văn T5 sử dụng 10.000.000 đồng; Nguyễn Duy Q sử dụng 10.000.000 đồng; Trần Quốc T1 sử dụng 16.700.000 đồng; Đỗ Tiến T2 sử dụng 16.700.000 đồng; Vương Thành T4 sử dụng 10.600.000 đồng.

Trần Quốc T1, Đỗ Tiến T2 và Vương Thành T4 sau khi thực hiện hành vi phạm tội, nghỉ ngơi T3, T5, Quyền sử dụng thủ đoạn gian dối trong khi đánh bạc nên tối ngày 07/9/2021 T1, T2 và T4 rủ thêm người đến nhà T3 để đòi tiền thua bạc làm cho T3 phải miễn cưỡng đưa cho T1, T2, T4 số tiền 20.000.000 đồng. Vụ việc đang được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp thụ lý giải quyết.

Quá trình điều tra các bị cáo Trần Quốc T1, Đỗ Tiến T2, Vương Thành T4, Nguyễn Văn T3, Phạm Văn T5 và Nguyễn Duy Q đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 45/2022/HS-ST ngày 30/6/2022 Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định: Tuyên bố bị cáo Đỗ Tiến T2; Trần Quốc T1; Vương Thành T4; Nguyễn Duy Q, Phạm Văn T5 phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Q 42 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Duy Q 12.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt tù đối với 04 bị cáo, hình phạt tù, cho hưởng án treo đối với 01 bị cáo và phạt bổ sung mỗi bị cáo 12.000.000 đồng; xử lý vật chứng và áp dụng các biện pháp tư pháp, án phí, quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Đỗ Tiến T2, Trần Quốc T1, Nguyễn Duy Q, Vương Thành T4 có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo, giảm nhẹ hình phạt và giảm hình phạt bổ sung.

Ngày 31/8/2022 bị cáo Đỗ Tiến T2 rút toàn bộ kháng cáo; ngày 05/9/2022, các bị cáo Trần Quốc T1, Vương Thành T4 rút toàn bộ kháng cáo. Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình đã quyết định chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo Đỗ Tiến T2, Trần Quốc T1, Vương Thành T4

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Duy Q vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, rút yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo, miễn hình phạt bổ sung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy Q, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 45/2022/HS-ST ngày 30/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù.

Căn cứ vào khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Q 36 tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Duy Q 12.000.000 đồng

Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo xin được giảm hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy Q làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Duy Q thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với các bị cáo khác được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ để xác định. Vào tối ngày 06/9/2021 tại nhà Trần Quốc T1 ở tổ 3, phường T, thành phố T, Đỗ Tiến T2, Vương Thành T4, Trần Quốc T1, Nguyễn Văn T3, Phạm Văn T5 và Nguyễn Duy Q đánh bạc trái phép, dưới hình thức đánh ba cây được thu bằng tiền với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 74.000.000 đồng. Do đó hành vi của các bị cáo Đỗ Tiến T2, Vương Thành T4, Trần Quốc T1, Nguyễn Văn T3, Phạm Văn T5 và Nguyễn Duy Q đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo theo quy định tại điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy Q xin được giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương, đánh bạc là một trong những nguyên nhân làm khánh kiệt kinh tế của nhiều gia đình, có thể làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo Nguyễn Duy Q sử dụng số tiền là 74.000.000 đồng để đánh bạc; bị cáo là người nhân thân xấu đã nhiều lần bị Tòa án xét xử về tội đánh bạc, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Q 42 tháng tù là phù hợp, đúng với quy định của pháp luật.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo Nguyễn Duy Q có xuất trình 01 đơn xin xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương; 01 Biên lai thể hiện bị cáo đã nộp số tiền thu lời bất chính 22.200.000. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần được xem xét khi lượng hình. Do bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 45/2022/HSST ngày 30/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố T về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Duy Q.

[4] Về án phí: Yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy Q được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Căn cứ vào khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

**1.** Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy Q; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 45/2022/HS-ST ngày 30/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù đối với bị cáo.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Q 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Duy Q 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng).

**2.** Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

**3.** Án phí: Bị cáo Nguyễn Duy Q không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án: 9/9/2022.

**Nơi nhận:**

- TAND Cấp cao (01 bản);
- VKSND Cấp cao (01 bản);
- KT NV THA (02 bản);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (03 bản);
- Phòng HSNV - Công an Ninh Bình (01 bản);
- TAND - TPT (4 bản);
- VKSND – TPT (01 bản);
- Chi cục THA - TPT (01 bản);
- Công an - TPT (01 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- Lưu hồ sơ, lưu tòa, HCTP (03 bản);
- ( Thông báo chính quyền địa phương Nơi bị cáo cư trú).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
**(Đã ký)**

**Nguyễn Đức Hiệp**

